

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA**

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 25 tháng 3 năm 2022, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc “Ly hôn” giữa:

Người khởi kiện: Anh Trần Văn B, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn V, xã Cát V, huyện Nh, tỉnh Thanh Hóa.

Người bị kiện: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn B, xã Hoàng S, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án theo hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số 30/2022/CNKQHGT ngày 25 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến khác về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

Người khởi kiện: Anh Trần Văn B, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn V, xã Cát V, huyện Nh, tỉnh Thanh Hóa.

Người bị kiện: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn B, xã Hoàng S, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn B và chị Hoàng Thị H.

Về con chung: Anh Trần Văn B và chị Hoàng Thị H chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Anh Trần Văn B và chị Hoàng Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Căn cứ Điều 6 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án số 58/2020/QH14 ngày 16/6/2020 của Quốc hội, đương sự không phải chịu lệ phí .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND h.Hoàng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.Hoàng Hóa;
- UBND xã H. S; cát V;
- Lưu hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương